TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/2018/DS-ST
Ngày: 30-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Tùng Lâm.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Vạn Sinh

2. Bà Hoàng Thị Hồng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Từ Quốc Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 73/2018/TLST-DS ngày 09/7/2018 về việc: *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐDS-ST ngày 26/10/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Diệu H

Trú tại: 827 Hùng Vương, phường Thiện An, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk; (Có mặt).

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Quốc Quỳnh Ng.

Trú tại: Thôn M, xã B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; (Vắng mặt).

-*Người làm chứng*: Ông Cao Đình Th.

Trú tại: Tổ dân phố A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*/Trong đơn khởi kiện và tại phiên Tòa, bà Trần Thị Diệu H trình bày:

Vào ngày 10/01/2017 bà Nguyễn Quốc Quỳnh Ng có mượn của tôi số tiền 100.000.000 đồng và hẹn một tháng sau sẽ trả. Khi vay hai bên có lập giấy vay tiền không thế chấp đề ngày 10/01/2017. Tuy nhiên sau một năm nhiều lần tôi đã đòi nợ nhưng bà Ng không chịu trả, nay tôi yêu cầu bà Nguyễn Quốc Quỳnh Ng phải có nghĩa vụ trả nợ cho tôi số tiền 100.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất.

***** Bị đơn bà Nguyễn Quốc Quỳnh Ng trình bày: Khoảng hơn một năm trước tôi có chỉ cho em rể tôi là ông Cao Đình Th đến mượn số tiền của bà H là 100.000.000 đồng. Sau đó ông Cao Đình Th đã trả hết số tiền gốc vay là 100.000.000 đồng và tiền lãi là 6.000.000 đồng cho bà H nhưng do ông Th tin tưởng bà H nên không lấy lại giấy tờ đã vay khi trả nợ xong cho nên bà H đã mang giấy tờ gốc này đi kiện tôi. Vì vậy, bà H khởi kiện yêu cầu tôi trả cho bà H số tiền 100.000.000 đồng thì tôi không đồng ý. Tôi đề nghị Tòa án triệu tập ông Cao Đình Th để làm rõ sự việc trên.

* Người làm chứng: Ông Cao Đình Th: Ngày 16/11/2018 Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ đã tiến hành xác minh địa chỉ nơi cư trú của ông Cao Đình Th và bà Nguyễn Quốc Thái T tại Công an phường A, thị xã B. Qua xác minh cho thấy: Ông Cao Đình Th và bà Nguyễn Quốc Thái T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại TDP M, phường A, thị xã B tuy nhiên hiện nay ông Th và bà T không cư trú, sinh sống tại đây.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.Đối với người làm chứng đã bỏ đi khỏi địa phương, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H, buộc bị đơn bà Nguyễn Quốc Quỳnh Ng phải trả cho bà H số tiền 100.000.000 đồng; bà H không yêu cầu tính lãi nên không đặt ra để xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào lời trình bày của đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ pháp luật hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, người làm chứng ông Cao Đình Th bỏ đi khỏi nơi cư trú tại tổ dân phố M, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Diệu H về việc yêu cầu bà Nguyễn Quốc Quỳnh Ng phải trả số tiền 100.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Giấy vay tiền đề ngày 10/01/2017 do bà H cung cấp thể hiện nội dung bà Nguyễn Quốc Quỳnh Ng vay của bà Trần Thị Diệu H số tiền 100.000.000 đồng, nhưng trong quá trình giải quyết bà Ng không thừa nhận mượn tiền của bà H vì vậy bà H đã đề nghị Tòa án đã trưng cầu giám định chữ viết và chữ ký của bà Nguyễn Quốc Quỳnh Ng trong Giấy vay tiền ngày 10/01/2017. Tại bản Kết luận giám định số 122/PC09 ngày 01/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: *" Chữ ký, chữ viết mang tên Nguyễn Quốc Quỳnh Ng phía dưới trong giấy vay tiền ngày 10/01/2017 so với chữ ký, chữ viết trong bản tự khai, biên bản hòa giải, biên bản về việc tiếp cận công khai chứng cứ ngày 12/9/2018 là do cùng một người ký và viết ra"*.Như vậy, việc bà H khởi kiện yêu cầu bà Ng phải trả số tiền 100.000.000 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận phù hợp với quy định tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015.

Về lãi suất, bà H không yêu cầu tính lãi nên không đặt ra để xem xét.

[4] Xét về ý kiến của bà Ng trình bày ông Th đã trả hết số tiền cho bà H 100.000.000đ và 6.000.000đ nhưng không có căn cứ nên HĐXX không chấp nhận.

[5] Về tiền chi phí giám định: Do bà Ng không thừa nhận chữ ký, chữ viết của mình, nên bà H đề nghị giám định chữ ký, chữ viết của bà Ng, do yêu cầu của bà H được chấp nhận, nên bà H không phải chịu tiền chi phí giám định, bà Ng phải chịu tiền chi phí giám định chữ ký, chữ viết là 4.720.000đ, hoàn trả lại cho bà H số tiền tạm ứng chi phí giám định là 4.720.000đ sau khi thu được của bà Ng là phù hợp với Điều 161, Điều 162 Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên không phải chịu án phí. Bị đơn phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015.

- Căn cứ khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39; các điều 144;147; 161;162; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 12 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Diệu H.

Buộc bị đơn bà Nguyễn Quốc Quỳnh Ng phải trả cho bà Trần Thị Diệu H số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Về lãi suất, bà Trần Thị Diệu H không yêu cầu tính lãi.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015 để tính lãi suất giai đoạn thi hành án khi người được thi hành án có đơn yêu cầu.

2.Về chi phí giám định: Bà Nguyễn Quốc Quỳnh Ng phải chịu 4.720.000đ chi phí giám định, hoàn trả cho bà Trần Thị Diệu H 4.720.000đ sau khi thu được của bà Nguyễn Quốc Quỳnh Ng.

3. Về án phí:

Bị đơn bà Nguyễn Quốc Quỳnh Ng phải chịu 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho bà Trần Thị Diệu H 2.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số AA/2017/0005314 ngày 06/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo luật định

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THA dân sự TX Buôn Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tùng Lâm